TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ	*TP. Vĩnh Long, ngày 21 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Mỹ D**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 13, khóm T, phường T, TP V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thái N**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 13, khóm T, phường T, TP V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Duyên và ông Nguyễn Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Cát T, sinh ngày 30/8/2009 và Nguyễn Tấn T, sinh ngày 19/7/2011, hiện hai con đang sống chung với bà D, sau khi ly hôn giao hai con cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn ông N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung thì bà D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà D, ông N khai trong thời kỳ hôn nhân đến thời điểm ly hôn không có.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Mỹ D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007965 ngày 05/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, hoàn lại cho bà D số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL 02;
- VKSND TPVL 01;
- Chi cục THA TPVL 02;
- UBND xã Trung Ngãi, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long 01;
  Giấy CNKH số 44, ngày 17/7/2013.
- Các đương sự 02;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan